

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022);

Căn cứ Quyết định số 5472/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 168/TTr-STNMT ngày 31/01/2024 và Tờ trình số 238/TTr-STNMT ngày 20/02/2024 và hồ sơ có liên quan gửi kèm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Tên tổ chức: Công ty TNHH Tân Hồng Phúc

Trụ sở chính: Số nhà 138, đường Nguyễn Đình Thuần, phố Tân Cộng, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Địa chỉ xảy ra vi phạm: Mỏ đá núi Dải Áo, xã Cẩm Thành, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 2800983546, đăng ký lần đầu ngày 28/10/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 15/5/2023 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quyết Chiến.

Chức danh: Giám đốc Công ty.

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định (chưa xây dựng hệ thống thu gom, thoát nước mưa; chưa xây dựng bãi thải chứa đất đá thải phát sinh từ quá trình khai thác, chế biến).

- Quy định tại: Điểm d, khoản 1, Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Khung phạt áp dụng cho tổ chức từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

- Các tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Mức phạt: 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng)

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

2.2. Đã cấm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản đúng quy cách, nhưng chưa đầy đủ số lượng mốc theo quy định (thiếu mốc số 12, 13 và 14).

- Quy định tại: Điểm b, khoản 1, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Khung phạt áp dụng cho tổ chức từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính (Phạt tiền): Hết thời hiệu xử phạt.

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

2.3. Khai thác khoáng sản có tổng diện tích vượt ra ngoài ranh giới khu vực được phép khai thác (theo bề mặt) vượt từ 0,1 ha đến dưới 0,5 ha (vượt 1.376 m²).

- Quy định tại: Điểm b, khoản 4, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; được sửa đổi, bổ sung tại khoản 15 Điều 2 Nghị định 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ. Khung phạt áp dụng cho tổ chức từ 100.000.000 đồng đến 140.000.000 đồng.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

- Các tình tiết tăng nặng: Không.

- Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

+ Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền. Mức phạt: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng),

+ Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Lý do: Không thuộc trường hợp tái phạm hoặc vi phạm nhiều lần (quy định tại khoản 9 Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP).

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc Công ty TNHH Tân Hồng Phúc thực hiện các giải pháp đưa các khu vực đã khai thác vượt ra ngoài phạm vi được phép khai thác về trạng thái an toàn (quy định tại điểm a, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP); buộc chi trả kinh phí trung cầu, giám định, kiểm định, đo đạc (quy định tại điểm c, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP): Công ty TNHH Tân Hồng Phúc đã chi trả 197.900.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh để thực hiện chi trả cho Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ (Đơn vị trung cầu, giám định, kiểm định, đo đạc), thể hiện tại hóa đơn giá trị gia tăng ký hiệu 1C24TDC.

+ Buộc Công ty TNHH Tân Hồng Phúc nộp lại số lợi bất hợp pháp do thực hiện vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b, khoản 10, Điều 37 Nghị định số 36/2020/NĐ-CP là 12.024.000 đồng (làm tròn), do Đơn vị xác định tại Báo cáo số 08/BC-TL ngày 29/01/2024.

Hiện tại Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn về việc xác định khối lượng khai thác ra ngoài, chi phí trực tiếp cho việc khai thác nên chưa đủ cơ sở để xác định số lợi bất hợp pháp; do đó số tiền 12.024.000 đồng là tạm thu, sau khi Sở Tài nguyên và Môi trường có đủ cơ sở xác định sẽ lập hồ sơ truy thu (nếu số lợi bất hợp pháp được xác định lớn hơn 12.024.000 đồng).

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty TNHH Tân Hồng Phúc chi trả.

Tổng số tiền xử phạt Công ty TNHH Tân Hồng Phúc phải nộp là: **202.024.000 đồng** (Hai trăm linh hai triệu, không trăm hai mươi bốn nghìn đồng).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Công ty TNHH Tân Hồng Phúc để chấp hành Quyết định xử phạt.

a) Công ty TNHH Tân Hồng Phúc phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Số tiền xử phạt theo quy định tại Điều 1 Quyết định này, Công ty TNHH Tân Hồng Phúc phải nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước số 7111, tiểu mục 4278 (nộp 190.000.000 đồng), tiểu mục 4349 (nộp 12.024.000 đồng), mã chương 426 của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa, mã cơ quan thu 1014711 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hoá trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Quá thời hạn trên, nếu Công ty TNHH Tân Hồng Phúc chưa nộp tiền phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt và cứ mỗi ngày chậm nộp phạt, phải

nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Thông tư số 18/2023/TT-BTC ngày 21/3/2023 của Bộ Tài chính.

b) Công ty TNHH Tân Hồng Phúc có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Sở Tài nguyên và Môi trường giao Quyết định này cho Công ty TNHH Tân Hồng Phúc và tổ chức thực hiện Quyết định này theo quy định của pháp luật.

4. Gửi cho Văn phòng UBND tỉnh để công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 72 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- CVP, PCVP Lê Việt Hiếu;
- Công an tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường (04 bản);
- Sở Tư pháp;
- UBND huyện Cẩm Thủy;
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Giang